

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Tiểu

2. Ông Lý Văn Tòng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST - HS ngày 03/11/2020, đối với bị cáo:

MA ĐÌNH T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/12/1974 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Đình L và bà Đoàn Thị M; có vợ Hoàng Thị V và 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998;

Tiền án: Bản án 71/2017/HSST ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt của bản án ngày 02/02/2019;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 35/2011/HSST ngày 18/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 02 năm 09 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 02/8/2020 tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh T, Công an huyện C phối hợp với Công an xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ma Đình T sinh ngày 08/12/1974, trú tại thôn N, xã K, huyện C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng hai lớp giấy bạc màu vàng. T khai là Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 02/8/2020 tại Công an huyện Chiêm Hóa đối Ma Đình T kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số: 599/GĐKTHS ngày 05/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Ma Đình T là Heroine, có khối lượng là 0,578g (*Không phải năm bảy tám gam*).

Quá trình điều tra T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 02/8/2020, T một mình đi bộ từ nhà ra đường và đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đi xã T, huyện Y, tỉnh T, mục đích là tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Đến khu vực công chợ trung tâm xã T, huyện Y, tỉnh T, T xuống xe đi bộ khoảng 50m, T gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng một mình ở cạnh đường, T hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng hai lớp giấy bạc màu vàng với giá 800.000 đồng, mua được Heroine, T cất giấu vào túi áo đang mặc rồi đi xe ôm của một người không quen biết về nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày T về đến thôn B, xã N, huyện C, T xuống xe đi bộ vào chỗ vắng người lấy gói Heroine san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại T gói lại như cũ cất giấu vào túi áo đang mặc và đi bộ tìm xe ôm để đi về nhà, T đi được khoảng 100m thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số 76/CT-VKSCH ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Ma Đình T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Ma Đình T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Ma Đình T từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2020.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Ma Đình T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Ma Đình T giám định ngày 02/8/2020.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Ma Đình T, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nên không đề nghị xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ma Đình T, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Ma Đình T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/8/2020 tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh T, Ma Đình T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại Heroine), có khối lượng 0,578 (*Không phải năm bảy tám gam*), mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi

ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, không coi đó là bài học mà tiếp tục vi phạm. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" theo đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Ma Đình T xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Ma Đình T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ma Đình T, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ma Đình T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Ma Đình T, 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 02/8/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Ma Đình T. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Ma Đình T, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Ma Đình T giám định ngày 02/8/2020. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Ma Đình T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/11/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phúc An Hoành